Ai ơi mồng 9 tháng 4

"Ai ơi mồng chín tháng tư

Không đi hội Gióng cũng hư mất đời"

Từ xưa người Kẻ Chợ đã có câu ngạn ngữ: “Nắng ông Từa, mưa ông Gióng”. Có nghĩa là cứ vào ngày hôị thánh Từa (tức Từ Đạo Hạnh) mồng 7 tháng 3 âm lịch thì thể nào cũng nắng to, còn vào hội thánh Gióng, mồng 9 tháng 4 âm lịch thì có mưa, vì bắt đầu mùa mưa dông. Lễ hội Thánh Gióng hay còn gọi là hội làng Phù Đổng là một trong những lễ hội lớn nhất ở khu vực đồng bằng Bắc Bộ.

Thánh Gióng - Phù Đổng Thiên Vương một trong bốn vị thánh bất tử trong tâm tưởng người Việt. Bác Hồ kính yêu đã dành nhiều mĩ từ khi nhắc tới người anh hùng dân tộc này: "Đảng ta vĩ đại thật. Một ví dụ trong lịch sử ta có ghi chuyện vị anh hùng dân tộc là Thánh Gióng đã dùng gốc tre đánh đuổi giặc ngoại xâm. Trong những ngày đầu kháng chiến Đảng ta đã lãnh đạo hàng nghìn, hàng vạn anh hùng noi gương Thánh Gióng dùng gậy tầm vông đánh thực dân Pháp” (Trích Lời khai mạc lễ kỉ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng - 05/01/1960).

Lễ hội Gióng diễn ra trên một khu vực rộng lớn xung quanh những vết tích còn lại của Thánh tại quê hương. Cố Viên, tức vườn cũ nay ở giưã đồng thôn Đổng Viên, tương truyền là vườn cà của mẹ Gióng, tại đây bà đã dẫm phải vết chân ông Đổng, tảng đá có dấu chân thần cũng ở vườn này. Miếu Ban, thuộc thôn Phù Dực, tên cũ là rừng Trại Nòn, là nơi Ngài được sinh ra, hiện tại sau toà miếu còn có một ao nhỏ, giữa ao có gò nổi, trên gò có một bể con bằng đá tượng trưng cho bồn tắm và một chiếc liềm bằng đá là dụng cụ cắt rốn người anh hùng. Đền Mẫu nơi thờ mẹ Gióng, xây ở ngoài đê. Chùa

Kiến Sơ nằm sát đền Thượng thờ cả Tam giáo (Phật Thích Ca – Lão tử – Khổng tử) là nơi thửa nhỏ vua Lý Công Uẩn tu hành. Và đặc là đền Thượng thờ Phù Đổng Thiên Vương là một phức hợp kiến trúc, ngôi đền nằm sát chân đê bờ bắc sông Đuống được xây dựng từ đời Lý, trong đền còn có nhiều câu đối, hoành phi và những đồ thờ tự có giá trị từ đời Lê để lại.

Từ mồng 1 tháng 3 đến mồng 5 tháng 4 âm lịch là thời gian chuẩn bị lễ hội. Hội bắt đầu từ ngày mồng 6, trong những ngày này dân làng tổ chức lễ rước cờ tới đền Mẫu, rước cơm chay (cơm cà) lên đền Thượng. Mồng 8 có lễ rước nước từ đền Hạ về đền Thượng tượng trưng cho việc tôi luyện vũ khí trước khi đánh giặc. Mồng 9 vào chính hội có múa hát thờ, có hội trận và lễ khao quân. Hát thờ diễn ra trước thuỷ đình phía trước đền Thượng do phường hát ải Lao và hội Tùng Choặc biểu diễn chủ yếu là hát dân ca. Hội trận mô phỏng lại cảnh Thánh Gióng đánh giặc tại cả một khu vực cánh đồng rộng lớn (khoảng 3km) gọi là Soi Bia. 28 cô tướng từ 9 đến 12 tuổi mặc tướng phục thật đẹp tượng trưng cho 28 đạo quân thù. 80 phù giá lưng đeo túi dết, chân quấn xà cạp là quân ta. Đi đầu đám rước là dăm ba bé trai cầm roi rồng, mặc áo đỏ đi dọn đường tượng trưng cho đạo quân mục đồng. Theo sau là ông Hổ từng giúp Thánh phá giặc. Trong đám rước còn có cả ông Trống, ông Chiêng và 3 viên tiểu Cổ mặc áo xanh lĩnh xướng. Tại Soi Bia còn có cả đánh cờ người. Trong khi ông hiệu cờ đang say sưa múa cờ thì dân chúng xem hội đã tranh nhau những đồ tế lễ ngay cả cái bát nước thờ, manh chiếu trải trên nền cỏ… Họ tin rằng như vậy đã được Thánh ban lộc, những vật dụng kia sẽ đem lại may mắn cho cả năm trời. Đám rước đi đến tận Đổng Viên, đi đến đâu cờ quạt tưng bừng đến đấy. Vào ngày mồng 10, vãn hội có lễ duyệt quân tạ ơn Thánh. Ngày 11 làm lễ rửa khí giới và ngày 12 lễ rước cờ báo tin thắng trận với trời đất.

Lễ hội Gióng không chỉ làm người xem được chứng kiến các nghi thức của một hệ thống lễ với các thao tác thuần thục mang tính nghệ thuật và biểu trưng cao mà còn là dịp để mỗi người Việt Nam có thể cảm nhận mối quan hệ nhiều chiều “tình làng nghĩa xóm”, giữa cá nhân và cộng đồng, giữa thực tại và hư vô, giữa thiêng liêng và trần thế... tất cả đều được gìn giữ là một tài sản vô giá lưu truyền mãi về sau. […]

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn bản.: Tminh

**Câu 2.** Đoạn văn trên cung cấp thông tin về sự kiện gì, diễn ra ở đâu?

*Đoạn văn trên cung cấp thông tin về lễ hội Gióng, diễn ra tại làng Phù Đổng, tỉnh Gia Lâm, Hà Nội.*

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu tác dụng của nhan đề:

Nhan đề "Ai ơi mồng chín tháng tư" *có tác dụng gợi nhớ, khơi gợi sự tò mò và thể hiện sự tôn vinh lễ hội Gióng, tạo sự hấp dẫn cho người đọc, đồng thời nhấn mạnh thời gian cụ thể diễn ra lễ hội****.***

**Câu 4.** Theo anh/chị, lễ hội Gióng được nhân dân tổ chức hàng năm có ý nghĩa gì?:

Việc tổ chức lễ hội hằng năm có ý nghĩa mong muốn được “bảo tồn văn hóa dân gian”: bằng cách duy trì các nghi thức, phong tục tập quán. **Hơn thế nữa** là gắn kết cộng đồng thông qua việc thể hiện tình đoàn kết giữa các thành viên trong làng xã. **Cuối cùng**, giáo dục truyền thống: Nhắc nhở con cháu về giá trị lịch sử và nhân vật anh hùng Thánh Gióng.

**Câu 5.** Chỉ ra và phân tích tác dụng của những trích dẫn, chú thích được sử dụng trong văn bản.:

**+ “**(Trích Lời khai mạc lễ kỉ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng - 05/01/1960)”:

lời của Bác Hồ *được trích dẫn để cung cấp thông tin lịch sử,* khẳng định giá trị lịch sử, tính anh hùng của Thánh Gióng và làm rõ vai trò của vị anh hùng trong lịch sử dân tộc.

+ “Chùa Kiến Sơ nằm sát đền Thượng thờ cả Tam giáo (Phật Thích Ca – Lão tử – Khổng tử) là nơi thửa nhỏ vua Lý Công Uẩn tu hành.”: giúp người đọc hình dung được không gian vật chất, gắn liền với truyền thuyết và nghi thức lễ hội, từ đó *tăng cường tính thuyết phục cho bài viết.*

**Câu 6.** Xác định mục đích và quan điểm của người viết thể hiện trong văn bản trên:

+ *Mục đích*: Nhằm giới thiệu, *tôn vinh nét đẹp và bảo tồn* lễ hội Gióng – một di sản văn hóa đặc sắc của dân tộc Việt. Hơn nữa là, *truyền đạt giá trị tinh thần, lịch sử và văn hóa của người Việt*qua hình ảnh Thánh Gióng và các nghi thức lễ hội.

+*Quan điểm:* Người viết *thể hiện sự tự hào, trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Qua đó, bày tỏ lòng kính trọng đối với các vị anh hùng dân tộc và khẳng định tầm quan trọng của việc giữ gìn, phát huy di sản văn hóa để làm rạng danh tổ quốc.*

**Câu 7.** Tham gia lễ hội văn hóa là nét đẹp của người Việt. Theo em, mỗi chúng ta khi tham gia các lễ hội cần có ứng xử (về thái độ, hành vi, lời nói...) như thế nào cho phù hợp?

Để góp phần đưa lễ hội đến sự thành công, theo em, mỗi chúng ta nên:

+ Tiếp cận với lòng kính trọng, lắng nghe và học hỏi từ các nghi thức, phong tục truyền thống *để kín đáo bộc lộ thái độ tôn trọng của bản thân mỗi người dành cho lễ hội.*

+ Bên cạnh đó, cần bik lắng nghe, tương tác và chia sẻ niềm vui với cộng đồng*, từ đó góp phần làm phong phú thêm tinh thần đoàn kết, tình làng nghĩa xóm.*

+ Cuối cùng, *Thể hiện niềm tự hào dân tộc* qua cách ăn mặc, hành xử và chia sẻ kinh nghiệm, mỗi người sẽ góp phần làm nổi bật giá trị văn hóa, tạo cảm hứng cho cộng đồng và du khách

1. **PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1.** (2,0 điểm) Phân tích đoạn thơ sau:

Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa,  
Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh.  
Ai lên xứ Lạng cùng anh,  
Tiếc công bác mẹ sinh thành ra em.  
Tay cầm bầu rượu nắm nem,  
Mảng vui quên hết lời em dặn dò.  
Gánh vàng đi đổ sông Ngô,  
Đêm nằm tơ tưởng đi mò sông Thương.

(Ca dao)

Đoạn thơ là khúc ca tự hào về mảnh đất biên cương Lạng Sơn – nơi hội tụ những giá trị văn hóa, lịch sử đậm đà bản sắc dân tộc. Hai câu mở đầu đã vẽ ra một bức tranh không gian giàu tính biểu tượng: “Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa / Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh”. Điệp từ “có” lặp ba lần như lời khẳng định chắc nịch về sự phong phú của vùng đất này: phố Kỳ Lừa sầm uất, trung tâm thương mại sầm uất nơi biên ải, nàng Tô Thị hóa đá chờ chồng – huyền thoại dân gian in hằn nỗi đau lịch sử về tấm lòng son sắt thủy chung, và chùa Tam Thanh linh thiêng là biểu tượng tâm linh hòa quyện giữa Phật giáo với tín ngưỡng bản địa. **Cách liệt kê địa danh không đơn thuần là kể tên mà gợi mở chiều sâu văn hóa**: theo nhà nghiên cứu Trần Ngọc Thêm (Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam), **việc đưa các biểu tượng dân gian vào ca dao chính là cách lưu giữ ký ức cộng đồng**. Hình ảnh nàng Tô Thị dù gắn với bi kịch cá nhân thì ở đây đã được nâng tầm thành biểu tượng cho sự kiên trinh, sức sống bền bỉ của con người nơi biên viễn. Đến hai câu tiếp, mạch thơ chuyển thành lời mời gọi đầy than thương: “Ai lên xứ Lạng cùng anh / Tiếc công bác mẹ sinh thành ra em”. Đại từ phím chỉ “Ai” là ẩn dụ cho người con gái nơi biên viễn.Cụm từ “tiếc công” không chỉ là nỗi niềm của sự hiếu thảo mà còn **hàm chứa ý thức gìn giữ gia phong, nếp nhà – giá trị cốt lõi của văn hóa truyền thống**. **Lời thơ như khẳng định: ai muốn thấu hiểu vẻ đẹp xứ Lạng phải đồng hành cùng những con người thấm đẫm đạo lý “uống nước nhớ nguồn”.** Hình ảnh “tay cầm bầu rượu nắm nem” ở câu năm là chi tiết đắt giá, tái hiện sinh động phong tục đãi khách bằng đặc sản địa phương (nem thính, rượu ngô) ấy là nét văn hóa ẩm thực độc đáo được lưu truyền qua bao đời. Nhưng đằng sau niềm vui hội hè (“mảng vui quên hết lời em dặn dò”) lại ẩn hiện nỗi lo âu về sự mai một của truyền thống khi lớp trẻ sa vào chốn phồn hoa. Hai câu kết với hình ảnh ẩn dụ sâu sắc: “Gánh vàng đi đổ sông Ngô / Đêm nằm tơ tưởng đi mò sông Thương”. “Gánh vàng” có thể hiểu là kho tàng văn hóa quý giá bị lãng quên, còn “sông Thương” dòng sông đôi bờ chia cắt – biểu tượng cho sự gắn kết cộng đồng. **Hành động “đi mò” thể hiện khát khao vớt vát, hồi sinh những giá trị xưa cũ**. Qua thể thơ lục bát mượt mà, tác giả dân gian đã dệt nên bức tranh đa sắc: **từ niềm tự hào về danh thắng, phong tục đến trăn trở về trách nhiệm bảo tồn di sản**. Mỗi địa danh (Kỳ Lừa, Tam Thanh, sông Thương) hiện lên không chỉ là điểm đến mà còn là chứng nhân lịch sử, kết tinh hồn cốt dân tộc. Đoạn thơ, vì thế, vượt lên khỏi giới hạn của tình cảm cá nhân để trở thành tiếng nói cộng hưởng của cả cộng đồng trong hành trình gìn giữ bản sắc.

**Câu 2.** (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ ý kiến của anh/chị về ‎**giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc với người trẻ.**

BÀI LÀM

**MB:** Chế Lan Viên đã đặt đất nước, đặt thời đại mình đang sống vào vị trí cao nhất trong lịch sử mà cất lên tiếng lòng thông qua tập thơ “ Hoa ngày thường – chim báo bão” năm 1960 để bày tỏ niềm tự hào vô bờ bến về mảnh đất chữ S rằng:

“ Những ngày tôi đang sống đây là những ngày đẹp hơn tất cả

Dù mai sau đời vẫn muôn vạn lần hơn!”

Trong dòng chảy hối hả ngày nay, khi mà những giá trị vật chất dễ dàng lấn át tinh thần, việc “giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc” không chỉ là nhiệm vụ của riêng một thế hệ nào mà là trách nhiệm chung của cả cộng đồng, cả một dân tộc. Đối với bản thân em, đây không chỉ là nhiệm vụ gìn giữ di sản của tổ tiên mà còn là hành trang tự hào, là nguồn cảm hứng để khẳng định bản thân và đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội.

**TB**: **Bản sắc văn hóa dân tộc được hiểu là những giá trị vật chất, tinh thần tinh túy nhất, cô đọng nhất, bền vững nhất, là dấu triện riêng của mỗi dân tộc, làm cho dân tộc này không thể lẫn với dân tộc khác.** Việc “giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc” **âu cũng là** cách mà con người ta bảo tồn và phát huy những giá trị tốt đẹp, truyền thống của dân tộc qua bao đời dẫu cho năm tháng có bào mòn lịch sử. Bên cạnh đó, việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc bằng cách quảng bá, phát triển văn hóa dân tộc trên phạm vi toàn cầu còn thể hiện niềm tự hào, tinh thần đoàn kết và ý thức bảo vệ non sông đất nước của mỗi người trên mảnh đất đó. Vậy nên, giữ gìn bản sắc dân tộc cũng chính là gìn giữ chủ quyền đất nước và thể hiện lòng biết ơn với thế hệ đi trước. Hơn thế nữa, bảo vệ bản sắc văn hoá chính là **sợi dây neo giữ sự tồn tại của quốc gia**, là cách tuyệt vời nhất để khẳng định tiếng nói và vị thế của dân tộc trên bản đồ thế giới. Bởi lẽ, bản sắc văn hoá dân tộc là tinh hoa của lịch sử, gìn giữ dáng hình quốc gia từ thuở hồng hoang, **đánh mất nó ta sẽ đánh mất hồn cốt dân tộc**. Một quốc gia có bản sắc văn hóa riêng biệt và phong phú sẽ có được tiếng nói mạnh mẽ trong cộng đồng quốc tế. Chẳng thế mà tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đã từng nhấn mạnh: “Văn hoá là bản sắc của dân tộc, văn hoá còn thì dân tộc còn, văn hoá mất thì dân tộc mất. Chưa hết, nói đến bản sắc văn hoá dân tộc là nói đến **những giá trị vật chất và tinh thần lâu đời**, góp phần phác hoạ bộ mặt của một quốc gia, là niềm tự hào của mỗi người con trong dân tộc. Cũng có thể hiểu rằng, bản sắc văn hoá dân tộc là phần đặc sắc nhất, được chắt chiu, cô đọng, kế thừa từ thời kì này qua thời kì khác, **là dấu triện riêng của một dân tộc giữa hàng ngàn dân tộc khác**. Đó có thể là Tiếng Việt hôm nay ta viết, là tà áo dài tung bay trong gió, là điệu hò kéo vó trên sông, là đài Nghiên, tháp Bút, vịnh Hạ Long... Bản sắc văn hoá hiện hữu trong từng tấc đất, bước chân, từng hành động, lễ nghi, phong tục của mỗi người con nước Việt.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc còn là yếu tố quan trọng giúp mỗi con người tự tin và độc lập trong suy nghĩ. Người trẻ cta, với trí tuệ sáng tạo và năng lực tiếp thu hiện đại, chính là lực lượng tiên phong biến truyền thống thành sức mạnh nội tại để giải quyết những vấn đề xã hội phức tạp. Họ chính là những người “nối dây” giữa quá khứ và tương lai, giữ cho ngọn lửa của truyền thống không bao giờ tắt.

Song song với đó, việc bảo tồn bản sắc văn hóa còn gắn liền với khát vọng khẳng định bản thân và niềm tự hào dân tộc. **Mỗi cá nhân khi biết cội nguồn của mình sẽ hiểu rõ trách nhiệm đối với tổ tiên và tương lai của đất nước.** Sự tự hào ấy không chỉ thể hiện qua việc học tập, nghiên cứu lịch sử mà còn qua cách ứng dụng những giá trị truyền thống vào công việc và đời sống hiện đại. Thế hệ với trái tim dạt dào máu có thể kết hợp giữa truyền thống và sáng tạo, từ đó tạo ra những sản phẩm, ý tưởng độc đáo góp phần quảng bá hình ảnh văn hoá dân tộc ra toàn cầu. Và 0 thể không kể đến **việc bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc còn nối dài sợi dây gắn kết cộng đồng, tạo nên nguồn sức mạnh đại đoàn kết toàn dân**. Mang trong mình tiếng nói chung, trang phục chung, phong tục chung,... con người ta sát lại gần nhau, đùm bọc, chở che, biết yêu thương và san sẻ, tự hào gọi nhau một tiếng thân thương "đồng bào".

Chắc hẳn chúng ta vẫn chưa quên khoảnh khắc hồi hợp khi luật thi đấu Taekwondo năm nay diễn ra tại Hồng Kông có sự thay đổi. Thế nhưng, với tấm lòng nhiệt huyết cùng khát khao tinh thần dân tộc mãnh liệt của mình, cô gái Taekwondo Châu Tuyết Vân đã tái xuất ngoạn mục và kiên cường trên đấu trường quốc tế để xuất thần dành chiếc HCV Thế Giới đầy danh giá về cho nước nhà. Hay mới đây nhất, nữ ca sĩ Hoàng Thùy Linh đã rất thành công trong việc sử dụng chất liệu văn hóa dân gian Việt Nam vào sản phẩm âm nhạc hiện đại tên “ Bắc Bling” của mình để truyền bá giá trị bản sắc của dân tộc, từ đó đem lại một hơi thở mới cho nhạc Việt.

Tuy nhiên, cta trân trọng, giữ gìn những gtri văn hóa truyền thống nhưng 0 phải lúc nào cũng phụ thuộc vào những cái truyền thống. Chúng ta cần tiếp thu những gtri hiện đại cũng như những tinh hoa văn hóa của nhân loại trên con đường ptrien bền vững của mình. Ở một khía cạnh khác, em thiết nghĩ rằng chúng ta không những trân trọng, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc mà còn cần phải chung tay hành động (bảo tồn, phát huy, lan tỏa) để mng có nhận thức sớm và đúng đắn về tầm quan trọng của bản sắc văn hóa dân tộc. Em băn khoăn về một xã hội mà ở đó, vẫn còn một bộ phận người mang tư tưởng sùng ngoại, bỏ bê hoặc làm méo mó đi những giá trị văn hóa, truyền thống của dân tộc.

Nhìn lại quá khứ, những giá trị văn hóa truyền thống như lễ hội, tập quán, nghệ thuật dân gian đã tạo nên bản sắc riêng biệt của mỗi dân tộc, là sợi dây liên kết chặt chẽ giữa quá khứ hào hùng và hiện tại phồn vinh. Tuy nhiên, dưới sức ép của toàn cầu hóa và hiện đại hóa, không ít giá trị quý báu đang dần bị mai một. Chính vì vậy, mỗi người trẻ cần nhận thức rõ vai trò của mình: không chỉ là người thừa kế, mà còn là người sáng tạo, biến những giá trị cổ xưa thành động lực phát triển mới. Qua đó, họ thể hiện lòng tự hào, niềm tin và khát vọng bảo tồn những nét đẹp truyền thống.**Trở về câu chuyện của chính mình**, trách nhiệm gánh vác và gìn giữ tinh túy văn hoá dân tộc là sứ mệnh lớn lao của mỗi con người Việt Nam thời kỳ mới, là ý thức trách nhiệm cốt lõi của những người con với dân tộc mình. Em biết rằng chúng ta cần phải biết trân trọng và giữ gìn cũng như chung ta ga sức phát huy những giá trị bản sắc quý giá của dân tộc.

KB: Em vẫn luôn nhớ về những vần thơ của Nguyễn Khoa Điềm trong tác phẩm “ Đất Nước”: "Em ơi em/ Đất Nước là máu xương của mình/ Phải biết yêu thương và san sẻ/ Phải biết hoá thân cho dáng hình xứ sở/ Làm nên Đất Nước muôn đời..." Việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc với người trẻ không chỉ là vấn đề “lưu giữ” mà còn là quá trình “hành động” và “truyền cảm hứng”. Mỗi người trẻ cần tự giác học hỏi, tìm hiểu và gắn bó với giá trị truyền thống, từ đó khẳng định niềm tự hào dân tộc và góp phần xây dựng một xã hội hiện đại nhưng vẫn đậm đà bản sắc. Chính những nỗ lực ấy sẽ đưa đất nước phát triển bền vững, và truyền lửa cảm hứng cho các thế hệ mai sau.